

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày: 29/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Trân;
2. Ông SoRoLes.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 11/10/2021 đối với bị cáo:

Pro H (Trần Văn N), sinh ngày 31 tháng 12 năm 1983; Nơi sinh: Tân Châu – An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (chỗ ở hiện nay): Ấp H, xã P, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hồi Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1952 (chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1953 (chết); Có vợ tên Huỳnh Thị Kim B, sinh năm 1980; Con có 02 người con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007 (chết).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 25/6/2021, bị Công an xã Châu, thị xã Tân Châu xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt xong.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Anh Tô Văn C, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp H, xã P, thị xã T, tỉnh An Giang, có mặt.

- Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1966; Địa chỉ: Ấp H, xã P, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1947; Địa chỉ: Ấp H, xã P, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: Võ Thị T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 29/6/2021, bị cáo Pro H đi đến nhà của Âu Văn Q tại ấp H, xã P, thị xã T, để uống cà phê cùng Huỳnh Văn B, Nguyễn Văn G và Tô Văn C. Khoảng 10 phút sau, bị cáo Pro H, B, G và C rủ nhau chơi đánh bài binh xập xám (mậu binh) ăn thua bằng tiền, thoả thuận mỗi ván ăn thua từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng. Khi chơi được khoảng 10 ván, Công an xã P đến bắt quả tang bị cáo Pro H, ông B, ông G, anh C, đồng thời thu giữ 01 (một) bộ bài tây 52 lá và số tiền 190.000 đồng trên người của những người trên sử dụng vào việc đánh bạc.

Ngày 25/6/2021, bị cáo Pro H đã bị Công an xã P, thị T xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng);
- Tiền Việt Nam: 190.000 đồng (thu giữ trên người của những người tham gia đánh bạc).

Ngày 23/7/2021, bị cáo Pro H (Trần Văn N) bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố về tội “Đánh bạc”.

Cáo trạng số 62/CT-VKSTC ngày 29/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Pro H (Trần Văn N) về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn B, ông Nguyễn Văn G và anh Tô Văn C; Người làm chứng bà Võ Thị T trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo khai, bị cáo là người dân tộc C nhưng bị cáo hiểu và nói được Tiếng Việt nên bị cáo không yêu cầu người phiên dịch cho bị cáo tại phiên tòa. Bị cáo Pro H khai nhận, ông B, ông G và anh C rủ nhau chơi đánh bài binh xập xám (mậu binh) ăn thua bằng tiền, thoả thuận mỗi ván ăn thua từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng. Khi chơi được khoảng 10 ván, Công an xã P đến bắt quả tang đối với bị cáo và những người tham gia chơi đánh bạc với bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Tô Văn C; giữ nguyên lời khai giai đoạn điều tra.

Hội đồng xét xử, công bố lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông B, ông G; Người làm chứng bà Võ Thị T. Bị cáo không có ý kiến.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo H (Trần Văn N) về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Pro H (Trần Văn N) từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng).
- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 190.000 đồng (thu giữ trên người của những người tham gia đánh bạc).

Đối với ông Huỳnh Văn B, ông Nguyễn Văn G và anh Tô Văn C đã có hành vi đánh bạc. Đây là hành vi, vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thị xã Tân Châu, ra quyết định xử phạt hành chính đối với những người nêu trên.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh C không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

** Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Pro H (Trần Văn N) bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về tội “*Đánh bạc*” bị bắt quả tang tại ấp H, xã P, thị xã T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông B, ông G; Người làm chứng bà Tâm đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

** Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Pro H khai nhận, vào khoảng 13 giờ ngày 29/6/2021, bị cáo đi đến nhà của Âu Văn Q tại ấp H, xã P, thị xã T, để uống cà phê cùng ông Huỳnh Văn B, ông Nguyễn Văn G và anh Tô Văn C. Khoảng 10 phút sau, bị cáo Pro H, ông B, ông G và anh C rủ nhau chơi đánh bài binh xập xám (mậu binh) ăn thua bằng tiền, thỏa thuận mỗi ván ăn thua từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng. Khi chơi được khoảng 10 ván, Công an xã P đến bắt quả tang bị cáo Pro H, ông B, ông G và anh C, đồng thời thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá và số tiền 190.000 đồng trên người của những người trên sử dụng vào việc đánh bạc.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/6/2021 do Công an xã P lập, cùng vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ liên quan khác có trong hồ sơ vụ án.

Đủ căn cứ xác định, bị cáo đã đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi đánh bài binh xập xám (mậu binh), ăn thua bằng tiền. Bị cáo Pro H (Trần Văn N) đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên đã thỏa mãn mặt khách quan của tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Đánh bạc, trong đó có hình thức đặt cược tài, xỉu ăn thua bằng tiền, là tệ nạn xã hội gây ra nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Bên cạnh, xử lý vi phạm hành chính, pháp luật hình sự còn quy định đánh bạc là tội phạm và những người vi phạm sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự. Cáo trạng số 62/CT-VKSTC ngày 29/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Pro H là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; cáo học lực thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, thuộc thành phần lao động nghèo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án. Xét, không cần cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội, hình phạt cải tạo không giam giữ có thể để bị cáo lao động cải tạo dưới sự giám sát của Ủy ban nhân dân xã P, thị xã T, tỉnh An Giang cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, thị xã T, tỉnh An Giang trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thuộc thành phần lao động nghèo. Xét, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

(Theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự).

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thuộc thành phần lao động nghèo. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng) là công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội, do không còn giá trị sử dụng. Xét tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam: 190.000 đồng (thu giữ trên người của những người tham gia đánh bạc), đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội. Xét tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 27/10/2021).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[5] Những vấn đề khác: Đối với ông Huỳnh Văn B, ông Nguyễn Văn G và anh Tô Văn C đã có hành vi đánh bạc. Đây là hành vi, vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thị xã Tân Châu, ra quyết định xử phạt hành chính đối với những người nêu trên là có căn cứ.

[6] Án phí: Bị cáo Pro H (Trần Văn N) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Pro H (Trần Văn N) phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Bị cáo Pro H (Trần Văn N) 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ;

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, thị xã T, tỉnh An Giang được giao giám sát, giáo dục và bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Pro H cho Ủy ban nhân dân xã P, thị xã T, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, thị xã T, tỉnh An Giang trong việc giám sát giáo dục bị cáo Pro H.

Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng);

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam: 190.000 đồng (thu giữ trên người của những người tham gia đánh bạc).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 27/10/2021).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Pro H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND TX Tân Châu (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TX Tân Châu (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thùy Dương